

Số: /KH-MNTL

Thanh Lương, ngày 11 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Phục hồi trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Kế hoạch số 159/KH-MNTL ngày 05 tháng 10 năm 2024 về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 của trường Mầm non Thanh Lương; Căn cứ vào kết quả thực tế cân đo trẻ lần 1, tháng 9 năm 2024 của trường mầm non Thanh Lương;

Để khắc phục tình trạng trẻ suy dinh dưỡng và béo phì, trường mầm non Thanh Lương xây dựng kế hoạch phục hồi trẻ SDD, béo phì cho trẻ năm học 2024 - 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Nhà trường được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, kang trang, hiện đại, có phòng y tế riêng với đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho công tác y tế trường học.

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT, Trung Tâm Y tế huyện và Trạm Y tế xã Thanh Lương về công tác y tế học đường, thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn cho nhân viên y tế các nhà trường về công tác y tế học đường, công tác chăm sóc sức khỏe cho CBGV, NV và học sinh.

Ban giám hiệu Nhà trường luôn quan tâm chỉ đạo và tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí đầu tư cho công tác y tế học đường, công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

2. Khó khăn

Do đặc thù của địa phương là xã thuần nông, không có nghề phụ, công việc không ổn định, kinh tế và đời sống của nhiều phụ huynh trong trường còn khó khăn, do thu nhập còn thấp. Còn nhiều gia đình chưa thực sự quan tâm, chăm sóc đến con cái của mình.

Số học sinh thuộc diện suy dinh dưỡng, thừa cân đầu năm học chiếm tỷ lệ cao.

* Kết quả cân, đo tháng 9/2024

- Số trẻ cân, đo: 233/233, tỷ lệ:100%

+ Cân nặng bình thường: 207/233, tỷ lệ: 88,8%

+ Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 18/233, tỷ lệ: 7,7%

- + Cao hơn: 8/233, tỷ lệ: 3,4%
- + Chiều cao bình thường: 216/233, tỷ lệ: 92,7%
- + SDD thể thấp còi: 17/233, tỷ lệ: 7,3%
- + Cân nặng/Chiều cao BT: 210/233, tỷ lệ: 90,1%
- + SDD thể gầy còm: 10/233, tỷ lệ: 4,3%
- + Thừa cân: 6/233 tỷ lệ: 2,6%
- + Béo phì: 7/233, tỷ lệ: 3,0%

II. MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

Thực hiện tốt công tác truyền thông hiệu quả về các biện pháp phòng, chống suy dinh dưỡng, thừa cân và béo phì cho trẻ trong nhà trường.

Phát hiện sớm những trẻ em bị suy dinh dưỡng, thừa cân và béo phì trong nhà trường để có biện pháp can thiệp sớm nhằm giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân và béo phì trong nhà trường

Đề ra các biện pháp phối hợp chăm sóc trẻ tốt giữa gia đình và nhà trường để xây dựng chế độ ăn hợp lý cho trẻ, bảo đảm các chất dinh dưỡng cho trẻ, đảm bảo tuyệt đối công tác vệ sinh ATTP trong nhà trường.

Nâng cao hiểu biết về dinh dưỡng hợp lý cho đội ngũ CBQL, GV, NV và phụ huynh học sinh trong nhà trường, để chủ động cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho trẻ ở trường cũng như ở gia đình trẻ; Đồng thời hướng dẫn các bà mẹ biết cách nuôi dưỡng và chăm sóc con ở gia đình hợp lý, góp phần thực hiện thành công các mục tiêu của Quốc gia về dinh dưỡng cho trẻ mầm non trong giai đoạn hiện nay.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Nâng cao hiểu biết và thực hành dinh dưỡng hợp lý.

- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường.
- 100% phụ huynh học sinh.

2.2. Cải thiện tình trạng dinh dưỡng ở trẻ

- Mức ăn bán trú 22.000đồng/cháu/ngày; Nhà trẻ ăn 3 bữa / ngày gồm 2 bữa chính, 1 bữa phụ, Mẫu giáo 2 bữa/ngày (1bữa chính; 01 bữa phụ) xây dựng thực đơn ăn đa dạng đầy đủ 8 nhóm thực phẩm, đảm bảo bữa ăn, khẩu phần ăn phối hợp cân đối giữa đạm động vật và đạm thực vật, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng của trẻ. Nhà trường sử dụng phần mềm PMS trong việc xây dựng thực đơn, khẩu phần theo hướng dẫn của ngành chuẩn về dinh dưỡng theo quy định.

- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi, cân đối đảm bảo tỉ lệ calo, tỷ lệ dinh dưỡng duy trì ở mức: Nhà trẻ: 600 - 651 kcalo; Mẫu giáo 615 -

726 kcalo; Xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ SDD và trẻ béo phì để trẻ phát triển bình thường.

- Giảm 2% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học và không chế tỷ lệ trẻ thừa cân và béo phì.

2.3. Cải thiện vi chất dinh dưỡng

- Đảm bảo 100% trẻ được uống Vitamin A 2 lần/năm theo chương trình quốc.
- Đảm bảo 100% trẻ được uống thuốc tẩy giun 2 lần/năm.
- Đảm bảo 100% trẻ được tiêm phòng đầy đủ theo chương trình quốc gia.
- Đảm bảo trẻ tăng cân đều hàng tháng.
- Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.
- Tăng tỉ lệ trẻ phát triển bình thường, giảm tỉ lệ trẻ SDD và béo phì.
- CBGV, NV nắm vững kiến thức chăm sóc nuôi dạy trẻ và đảm bảo an toàn tuyệt đối với trẻ, chú ý đến các cháu SDD và béo phì để có kế hoạch nuôi dưỡng cho trẻ được tốt.

- Tổ chức hoạt động lồng ghép nội dung “Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe”, cụ thể vào các hoạt động học, vui chơi, học tập phù hợp độ tuổi.

- Động viên trẻ ăn hết suất, có chế độ nghỉ ngơi hợp lý.

- Vận động tuyên truyền với phụ huynh về công tác nuôi dạy trẻ theo khoa học. Vận động phụ huynh trang bị đồ dùng cá nhân ở nhà cho trẻ.

- 100% trẻ được chăm sóc sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh đầy đủ không xảy ra các dịch bệnh.

- 100% học sinh trong trường mầm non được khám sức khỏe.

- Sau khám sức khỏe: Thông báo kết quả cho cha mẹ học sinh.

- Phối hợp giữa y tế - Gia đình và nhà trường xử lý tốt các trường hợp mắc bệnh và các trường hợp sức khỏe đặc biệt cần được chăm sóc.

- Kiểm tra phát hiện sớm để điều trị kịp thời.

- Đánh giá trẻ suy dinh dưỡng đối với trẻ nhằm phát hiện kịp thời những cháu mắc các bệnh và trẻ suy dinh dưỡng để có biện pháp điều trị kịp thời.

2.4. Đảm bảo vệ sinh

- Vệ sinh cá nhân trẻ.

- Vệ sinh môi trường.

- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường.

3. Giải pháp

3.1. Phục hồi trẻ suy dinh dưỡng

** Truyền thông nâng cao kiến thức về chăm sóc nuôi dưỡng trẻ*

- Phối hợp với hội phụ huynh tuyên truyền rộng rãi cho các bà mẹ về các kiến thức chăm sóc dinh dưỡng khoa học hợp lý trong các cuộc họp phụ huynh ở lớp, ở trường. Thông qua các hội trưởng hội phụ huynh sẽ tuyên truyền được đến tận từng phụ huynh của các cháu.

- Tuyên truyền cho cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường qua các cuộc họp hội đồng, họp tổ.

- Thông qua các bài tuyên truyền về phòng chống suy dinh dưỡng và chăm con đúng cách.

- Tuyên truyền phụ huynh phát triển hệ sinh thái VAC để cải thiện bữa cơm gia đình. Phần đầu bữa cơm có 4 món cân đối: Cơm, Chắt đạm (thịt, cá, trứng, đậu phụ, vừng, lạc...), rau quả (cung cấp Vitamin và khoáng chất).

- Thực hiện gia đình hạnh phúc, có nếp sống văn hoá, năng động, lành mạnh, không sinh con thứ ba.

** Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng tại trường*

- Theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng theo từng tháng.

- Ưu tiên các thức ăn có chứa nhiều chất đạm theo ô vuông thức ăn: thịt, trứng.

- Phối hợp với gia đình cho trẻ ăn đủ bữa, phù hợp theo độ tuổi, nên chia thành nhiều bữa ăn để cung cấp đủ năng lượng, chú ý bổ sung dầu mỡ trong các bữa ăn.

- Nhà trường luôn phối hợp với phụ huynh tăng khẩu phần ăn, đảm bảo chế độ ăn cho những trẻ suy dinh dưỡng để giảm số trẻ bị suy dinh dưỡng thấp nhất có thể

- Với trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi, mỗi tuần cho trẻ thêm 2- 3 quả trứng để bổ sung thêm dưỡng chất cho trẻ (Vận động PHHS và nhà cung cấp thực phẩm hỗ trợ trứng cho trẻ)

- Thay đổi thức ăn thường xuyên để kích thích trẻ ăn ngon miệng

+ Đối với trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: Phối hợp phụ huynh cho trẻ:

- Ăn nhiều rau xanh và các loại quả chín để giúp trẻ phát triển chiều cao, tăng cân.

- Cho trẻ uống các loại sữa tăng trưởng chiều cao, tăng cân.

- Ăn uống phải hợp lý về thời gian không nên cho trẻ tự do ăn uống.

- Khuyến khích trẻ vận động phù hợp với lứa tuổi, tắm nắng đúng cách và không thức khuya, ngủ đủ, ngủ sâu giấc là rất cần thiết để trẻ có sức khỏe, tình trạng dinh dưỡng tốt.

- Tuyên truyền phối hợp với phụ huynh cho trẻ ăn nhiều rau xanh và các loại quả chín để giúp trẻ phát triển chiều cao. Cho trẻ uống thêm các loại sữa tăng chiều cao, tăng cân.

** Đảm bảo trẻ được chăm sóc đầy đủ các chương trình tiêm chủng quốc gia*

- Phối hợp với trạm y tế đảm bảo.
- + 100% trẻ được tiêm phòng theo chương trình tiêm chủng quốc gia.
- + 100% trẻ từ 2 tuổi được tiêm phòng bệnh viêm não mô cầu, tiêm phòng các loại bệnh.
- + 100% trẻ được uống thuốc tẩy giun 2 lần/ năm.
- + 100% trẻ được uống Vitamin A 2lần/năm.
- Đối với trẻ nhà trẻ khuyến cáo bà mẹ nên cho trẻ bú đến khi trẻ được 18-24 tháng.

- Tuyên truyền PHHS đưa trẻ đi tiêm chủng bù liều cho trẻ còn thiếu.
- Phòng chống các bệnh nhiễm khuẩn.

** Đảm bảo vệ sinh*

- Thực hiện vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp học, vệ sinh đồ dùng đồ chơi, chăn, chiếu màn theo định kỳ.
- Vệ sinh cá nhân trẻ, đối với trẻ 4, 5 tuổi cho trẻ tập kỹ năng tự phục vụ.
- Vệ sinh đồ dùng cá nhân trẻ: ca, cốc, khăn mặt, bàn chải đánh răng. Đảm bảo mỗi trẻ được dùng đồ dùng cá nhân riêng, không dùng chung.
- Tuyên truyền phụ huynh vệ sinh cá nhân cho trẻ sạch sẽ trước khi đến lớp, cắt móng tay, móng chân cho trẻ.

- Giáo viên thường xuyên rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân cho trẻ như: rửa tay, lau mặt, đánh răng, hình thành thói quen, kỹ năng cho các cháu: Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh. Lồng ghép các nội dung giáo dục hành vi văn minh, vệ sinh và giữ gìn vệ sinh răng miệng vào các hoạt động của trẻ. Giáo dục trẻ biết lao động tự phục vụ như: thu dọn đồ dùng đồ chơi ngăn nắp, gọn gàng, biết giữ gìn vệ sinh chung.

- Giám sát các dịch bệnh trong nhà trường, luôn lưu ý đề các bệnh dễ lây nhiễm: bệnh đau mắt đỏ, bệnh Tay- Chân - Miệng, bệnh khi đậu mùa, bệnh quai bị, thủy đậu, sởi, bệnh sốt xuất huyết...

- Giáo viên chăm sóc cho trẻ từng giấc ngủ, cho trẻ ngủ đủ giấc, đúng giờ, tập luyện nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt. Nhắc trẻ uống đủ lượng nước hàng ngày theo quy định.

- Sử dụng nguồn nước sạch như máy lọc nước và đun sôi cho trẻ uống phù hợp theo mùa.

- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm tại trường.

- Thực phẩm được cung cấp bởi các nhà cung cấp thực phẩm có uy tín chất lượng và đảm bảo an toàn. Có hợp đồng cung cấp thực phẩm.

- Thực phẩm trước khi nhập phải qua kiểm tra, nếu không đảm bảo sẽ trả lại.

- Quá trình chế biến tuân thủ theo quy tắc bếp 1 chiều, đảm bảo hợp vệ sinh.
- Có lưu mẫu thức ăn 24h đúng quy trình.

3.2. Phòng chống béo phì

- Một số biện pháp về phòng chống béo phì tại trường là giúp trẻ giảm cân hợp lý, phù hợp với tâm, sinh lý của trẻ.

- Tập cho trẻ vận động vừa sức, cho trẻ tập thể dục chơi các loại trò chơi giúp tăng chiều cao. Tăng cường cho trẻ vận động, tập thể dục thể thao phù hợp với độ tuổi, khuyến khích trẻ vận động trong các giờ hoạt động ngoài trời.

- Lao động trực nhật vừa sức: Đây là loại hình lao động trẻ thích thú nhất, trẻ rất vui khi được cô giao nhiệm vụ.

- Về chế độ ăn của trẻ thì béo phì.

+ Giảm bớt lượng cơm trong bữa ăn.

+ Cho trẻ ăn nhiều rau, nhiều trái cây (trẻ có cảm giác no nhưng nhanh đói, bù lại trẻ sẽ được cung cấp nhiều vitamin có lợi cho sức khỏe.

+ Nên hạn chế các loại bánh kẹo, đường, mật, sữa đặc có đường, sữa béo nhưng có thể uống sữa gầy (sữa bột tách bơ).

+ Khi chế biến thức ăn nên làm các món hấp, luộc, hạn chế món quay, xào, rán.

+ Cần có chế độ ăn điều độ, không ăn quá no, không được bỏ bữa, không để trẻ quá đói, ăn nhiều vào buổi sáng, không nên ăn vào buổi tối trước khi đi ngủ.

+ Tăng cường ăn rau củ quả để bổ sung chất xơ, vitamin cho trẻ. Ăn nhiều rau, trẻ sẽ giảm được thức ăn giàu bột và chất béo.

+ Đảm bảo chế độ ăn của trẻ không có quá nhiều chất tinh bột, chất béo như cơm, thịt mỡ, thịt lợn, các món xào rán nhiều mỡ. Bổ sung các chất đạm như tôm, cá để giúp cho sự phát triển của trẻ như tạo cơ bắp, khả năng miễn dịch.

- Giáo viên chú ý giáo dục cho bé một số kiến thức cơ bản, để bé có thể tự phòng chống béo phì (không ăn nhiều bánh kẹo, ăn nhiều rau trái, tích cực vận động vừa sức, nhai kỹ khi ăn, không xem ti vi nhiều...). Trẻ béo phì nếu không tích cực chữa trị sẽ trở thành người lớn béo phì. Béo phì là bệnh khó chữa nhưng nếu được quan tâm đúng mức nhất là có sự hợp tác chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình, chắc chắn sẽ thành công. Trẻ sẽ khỏe mạnh, hạnh phúc trong vòng tay của thầy cô và ba mẹ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với nhà trường

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phụ hồi cho trẻ suy dinh dưỡng béo phì, triển khai tới toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên phụ huynh để thực hiện.

- Chỉ đạo sát sao công tác ăn bán trú, đầu tư đầy đủ các trang thiết bị phục vụ công tác ăn bán trú. Thành lập mạng lưới tuyên truyền, mạng lưới phòng chống SDD và béo phì cho trẻ trong nhà trường.

- Xây dựng thực đơn, tính khẩu phần hợp lý, cân đối các chất dinh dưỡng. Thường xuyên kiểm tra giám sát chế độ ăn của trẻ tại trường, thay đổi thực đơn theo tuần, theo mùa đa dạng hóa các món ăn giúp trẻ ăn ngon miệng không nhàm chán tăng cường rau xanh, rau sạch. Thay đổi cách chế biến các món ăn, màu sắc mùi vị, kích thích vị giác thèm ăn của trẻ.

- Phối hợp Trung tâm y tế tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần/ năm để trẻ có sức khỏe tốt để học tập và phòng chống suy dinh dưỡng.

- Đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tại bếp ăn bán trú.

- Hợp đồng với các nhà cung cấp thực phẩm đảm bảo thực phẩm tươi ngon và an toàn.

- Tổ chức nuôi dưỡng, theo dõi trẻ SDD, béo phì, trẻ thừa cân. Tăng bữa ăn phụ cho những trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi.

2. Đối với giáo viên

- Có kế hoạch phục hồi suy dinh dưỡng của lớp mình phù hợp.

- Nắm vững kiến thức chăm sóc nuôi dạy trẻ và đảm bảo an toàn tuyệt đối với trẻ, chú ý đến các cháu SDD để có kế hoạch nuôi dưỡng cho trẻ được tốt.

- Quan tâm tới trẻ, đặc biệt là trẻ bị suy dinh dưỡng và béo phì để có kế hoạch phục hồi sức khỏe cho trẻ. Động viên trẻ ăn hết suất, có chế độ nghỉ ngơi hợp lý.

- Chăm sóc tâm lý: Âu yếm, vỗ về biểu lộ tình cảm trìu mến, yêu thương trẻ. Trẻ cần được khích lệ, chuyện trò, nô đùa, ... tạo cơ sở cho sự phát triển toàn diện của trẻ.

- Vận động tuyên truyền với phụ huynh về công tác nuôi dạy trẻ theo khoa học. Thực hiện tốt chế độ thông kê báo cáo tình trạng sức khỏe của trẻ về ban giám hiệu nhà trường để có biện pháp tăng cường sức khỏe của trẻ.

- Hàng tháng thực hiện theo dõi cân, đo sức khỏe trẻ để báo cáo nhà trường điều chỉnh.

- Phối hợp với phụ huynh xây dựng quỹ con heo đất tặng bạn ăn cho trẻ suy dinh dưỡng.

3. Đối với nhân viên cấp dưỡng

- Thực hiện tốt 10 lời khuyên khi chế biến thức.

- Đảm bảo vệ sinh trong chế biến, tìm tòi có những món ăn phù hợp với trẻ đảm bảo về chất, lượng, màu sắc, thường xuyên thay đổi cách chế biến món ăn, phương pháp chế biến. Đảm bảo vệ sinh ATTP trong lúc chế biến thực phẩm.

- Ký cam kết hợp đồng cung cấp thực phẩm.

- Nhân viên nấu nướng được khám sức khoẻ định kỳ.
- Lưu mẫu thực phẩm đúng quy trình.

4. Hoạt động y tế

- Tuyên truyền nội dung phòng chống suy dinh dưỡng.
- Theo dõi biểu đồ tăng trưởng.
- Kiểm tra công tác vệ sinh, chăm sóc trẻ.
- Phối hợp phụ huynh.

5. Đối với phụ huynh

- Quan tâm đến trẻ nhiều hơn phối hợp cùng nhà trường chăm sóc về sinh phòng bệnh cho trẻ, cụ thể:

+ Vệ sinh ăn uống: Bảo đảm cho trẻ “ăn chín, uống sôi”. Thức ăn nấu xong cho trẻ ăn ngay, nếu để quá 3 giờ phải đun sôi lại mới cho trẻ ăn. Tránh những thực phẩm nhiễm bẩn và bị ô nhiễm vì đó là nguồn gây bệnh như: tiêu chảy, ngộ độc thức ăn... Các dụng cụ chế biến thức ăn phải bảo đảm vệ sinh.

+ Vệ sinh cá nhân: Tắm rửa thường xuyên cho trẻ bằng nước sạch (vào mùa hè). Giữ ấm cho trẻ, tránh gió lùa (vào mùa đông, khi tắm gội...) để tránh nhiễm lạnh, viêm đường hô hấp. Giữ quần áo sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng. Giúp trẻ có thói quen giữ gìn răng miệng sạch sẽ, không ăn nhiều đồ ngọt để tránh các bệnh sâu răng, viêm lợi. Giữ tay sạch: tạo thói quen rửa tay trước khi ăn và sau khi đi đại tiện, cắt móng tay cho trẻ. Không để trẻ lê la dưới đất bẩn. Không cho trẻ mút tay, không đưa đồ vật, đồ chơi bẩn lên miệng để tránh các bệnh giun sán.

- Chăm sóc khi trẻ bị bệnh: Khi trẻ ốm, đặc biệt là khi bị tiêu chảy hoặc viêm đường hô hấp cần biết cách xử trí ban đầu tại nhà. Ngoài việc điều trị bằng thuốc, cần coi trọng việc chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ thích hợp để giúp trẻ mau khỏi bệnh và chóng hồi phục.

- Trẻ bị suy dinh dưỡng thường kém ăn, hay bị rối loạn tiêu hóa hoặc mắc bệnh. Cần phải cho ăn nhiều bữa trong ngày, mỗi bữa một ít để bảo đảm số lượng thức ăn cần thiết cho trẻ, đồng thời phải cung cấp năng lượng cao hơn trẻ bình thường.

- Tăng thức ăn giàu năng lượng: thêm dầu mỡ và thức ăn của trẻ, dùng các thực phẩm giàu năng lượng như sữa, trứng, bơ, pho mát, váng sữa.

- Cho trẻ ăn nhiều sau bệnh: tăng bữa, tăng thức ăn, cho trẻ ăn bất cứ thứ gì trẻ lựa chọn. Cho trẻ uống thêm vitamin D, ăn các thức ăn giàu dinh dưỡng, giàu canxi: tôm, cua, cá, ốc, ngao, sò, hến, ..., sữa giàu canxi và vitamin.

- Cho trẻ ăn thêm các loại hoa quả có sẵn tại gia đình.

- Gia đình nên có thực đơn phù hợp với nhà trường đảm bảo đủ chất, đủ dinh dưỡng cho trẻ.

- Ngoài ra phụ huynh nên cho trẻ ăn thêm các loại quả chín theo nhu cầu của trẻ. Tìm ra các nguyên nhân trẻ suy dinh dưỡng để có biện pháp cụ thể, phù hợp với mỗi trẻ suy dinh dưỡng.

- Phối hợp với nhà trường tăng khẩu phần ăn, đảm bảo chế độ ăn cho những trẻ suy dinh dưỡng để hạ số trẻ bị suy dinh dưỡng thấp nhất có thể

Trên đây là kế hoạch phục hồi trẻ SDD, thừa cân, béo phì của trường mầm non Thanh Lương năm học 2024 – 2025, đề nghị các thành viên liên quan cùng phối hợp thực hiện để đạt hiệu quả cao./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Trung tâm Y tế Huyện (để b/c);
- Trường MNTL (để t/h);
- Lưu VP./.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Ngọc Trâm